

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2020/HS-ST
Ngày 21 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thảo

Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Quang

Bà Nguyễn Thị Luyện

Ông Đinh Văn Tuyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Đinh Văn M, sinh năm 1990 tại huyện N, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú số nhà, ngõ, đường T, phố P, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lái xe; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn H và bà Quách Thị S; có vợ Nguyễn Thị Thu T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

Tại Bản án số 116/HSST ngày 16/10/2008 Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt Đinh Văn M 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Tại Quyết định số 132/QĐ-XPHC ngày 14/4/2015 Công an huyện M, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 11/5/2020 đến ngày 14/5/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn M theo chỉ định: Ông Đinh Trần C - Luật sư Văn phòng luật sư số ... thuộc Đoàn luật sư tỉnh Ninh Bình (Có mặt).

- *Bị hại:* Anh Vũ Văn N, sinh năm 1985; nơi cư trú: Số nhà ..., đường C, phố X, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình (Vắng mặt có lý do).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1989; nơi cư trú: Số nhà ..., ngõ, đường T, phố P, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình (Có mặt)

- *Người làm chứng:*

Ông Vũ Duy T, sinh năm 1952.

Bà Trịnh Thị L, sinh năm 1956.

Chị Mai Thị B, sinh năm 1988.

Chị Tống Thị Thu H, sinh năm 1985.

Chị Trần Thị X, sinh năm 1988.

Anh Phạm Tuấn A1, sinh năm 1979.

Chị Tô Thị A2, sinh năm 1954.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đình Văn M, sinh năm 1990, trú tại số nhà ..., ngõ, đường T, phố P, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình là người có nhân thân xấu. Năm 2009, Đình Văn M kết hôn với chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1989 và có với nhau hai người con chung. Khoảng giữa tháng 4/2020, M phát hiện trong điện thoại di động của chị T có nhiều tin nhắn, hình ảnh thể hiện tình cảm nam nữ thân mật giữa chị T với anh Vũ Văn N, sinh năm 1985, trú tại số nhà ..., đường C, phố N, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. Nghi ngờ chị T và anh N có quan hệ tình cảm bất chính, đã nhiều lần đi du lịch cùng nhau và có quan hệ tình dục. M gọi điện hỏi anh N thì anh N cũng thừa nhận nội dung như chị T đã nói. Do đó, M rất tức giận, cho rằng anh N là người phá hoại hạnh phúc gia đình mình nên nảy sinh ý định trả thù. Sáng ngày 09/5/2020, Mạnh đi qua khu vực chợ R thuộc phường V, thành phố N, tỉnh Ninh Bình mua một con dao bầu dài 29,5cm của một người bán hàng rong và cất trong cốp xe mô tô biển kiểm soát 35M1-..... của M với mục đích khi có cơ hội sẽ sử dụng đâm anh N.

Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 11/5/2020 Đình Văn M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35M1-..... đi làm về qua cửa hàng vật liệu xây dựng và thiết bị nội thất T của gia đình anh Vũ Văn N ở số nhà, đường C, phố X, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. M thấy anh N đang đứng trong nhà dưới tầng 1 bán hàng cho khách nên nảy sinh ý định đâm anh N để trả thù. M dừng xe ven đường cách nhà anh N khoảng 5 mét và mở cốp xe mô tô lấy dao bầu, tay trái cầm dao giấu phía sau lưng, rồi đi bộ vào trong nhà anh N. Lúc này anh N đang đứng tựa vào bàn được kê giữa

phòng nói chuyện điện thoại, M tiến lại gần anh N, đứng đối diện cách khoảng 50cm và chửi tục đồng thời tay phải túm vào áo, tay trái cầm dao bầu, mũi dao hướng về phía anh N đâm mạnh trực diện theo chiều hướng từ trước ra sau, từ dưới lên trên liên tiếp 4 nhát vào vùng bụng, ngực, người anh N. Bị đâm bất ngờ anh N dùng tay đẩy M ra và lùi về phía sau. Chị Mai Thị B, sinh năm 1988, trú tại xã H, huyện Y, tỉnh Ninh Bình là kế toán của cửa hàng thấy anh N bị M đâm nên cầm quyển sổ trên bàn ném về phía M nhằm ngăn chặn nhưng không trúng và bỏ chạy ra ngoài. Anh N bị ngã ngồi xuống ghế xoay có gắn bánh xe trong tư thế người gập về phía trước vừa dùng chân đẩy ghế lùi về phía cửa. M tiếp tục đuổi theo dùng tay phải túm giữ anh N lại, tay trái cầm dao đâm liên tiếp thêm 5 nhát vào người và dùng chuôi dao đập vào vùng lưng anh N một phát cho đến khi anh N đứng dậy bỏ chạy ra ngoài đường và chạy vào nhà anh Phạm Tuấn A1, sinh năm 1979, ở số nhà, đường C, phố X, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. M tiếp tục cầm dao đuổi theo, thấy anh N chạy vào nhà anh A1 thì dừng lại và lên xe mô tô, bỏ đi.

Anh Vũ Văn N bị thương được anh Phạm Tuấn A1 đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình cấp cứu và điều trị, từ ngày 11/5/2020 đến ngày 22/5/2020 anh Vũ Văn N ra viện, với 10 vết thương trên cơ thể và làm gãy xương sườn số VI, xuyên thấu vào gan, thủng phổi.

Sau khi đâm anh N, M lên xe mô tô bỏ đi. Trên đường đi M vứt con dao vào vườn rau của nhà bà Hoàng Thị T, sinh năm 1947, ở phố X, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình rồi đến Công an tỉnh Ninh Bình đầu thú. Tại đây cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Ninh Bình lập biên bản thu giữ của Đinh Văn M 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave gắn biển kiểm soát 35M1-....., 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, 01 kính mắt màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen có số thuê bao 0977....., 01 quần ngắn màu vàng, 01 áo phông màu đen, 01 thẻ căn cước công dân số 037..... mang tên Đinh Văn M là tài sản, đồ vật M mang theo khi thực hiện hành vi phạm tội.

Tiến hành truy tìm vật chứng Cơ quan điều tra phát hiện thu giữ 01 con dao bầu tại vườn rau trên vỉa hè nhà bà Hoàng Thị T, sinh năm 1947, trú tại ngách ..., ngõ, đường C, phố X, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình có đặc điểm: Là loại dao bầu có tổng chiều dài là 29,5cm, cán gỗ màu trắng hình trụ dài 11,5cm, lưỡi dao sắc nhọn dài 18cm, bản rộng nhất của lưỡi dao rộng 4,7cm, thân lưỡi dao bám vào dị vật màu đỏ (nghỉ là máu). Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong con dao trên theo quy định pháp luật.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường. Ngày 12/5/2020 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình ra Quyết định trưng cầu giám định 06 mẫu vật màu nâu đỏ thu giữ tại hiện trường ký hiệu từ M1 đến M6; các mẫu vật màu nâu đỏ ký hiệu M7, M8 thu trên quần áo của Đinh Văn M; ký hiệu M9 thu trên

dao bầu. Mẫu so sánh là mẫu máu thu trực tiếp của anh Vũ Văn N, sinh năm 1985, trú tại số nhà, đường C, phố X, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Tại kết luận giám định số 04/KLGD - PC09- SH ngày 23/5/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“ - Nhóm máu của anh Vũ Văn N là nhóm máu A.

- Mẫu cần giám định ký hiệu lần lượt từ M1 đến M9 đều là máu người, thuộc nhóm máu A, trùng với nhóm máu của anh Vũ Văn N.”

Ngày 12/5/2020 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình ra Quyết định trưng cầu giám định đường vân đối với dao bầu thu giữ trong quá trình truy tìm vật chứng để lại trên thân dao bám dính dị vật màu nâu đỏ, ký hiệu M9. Mẫu so sánh là danh bản, chỉ bản thu giữ trực tiếp của Đinh Văn M, ký hiệu A2.

Ngày 19/5/2020 phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình có Thông báo số 29/TB-PC09 thông báo kết quả phát hiện, xử lý, thu lượm dấu vết đường vân. Kết quả “trên đối tượng giám định ký hiệu M9 không phát hiện thấy dấu vết đường vân”.

Ngày 29/5/2020 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình ra quyết định trưng cầu giám định kỹ thuật số và điện tử đối với:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen thu giữ của Đinh Văn M, bên trong lắp sim số thuê bao 0977.....và 01 thẻ nhớ MicroSD nhãn hiệu Samsung, dung lượng 16GB (ký hiệu M1).

01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen thu giữ của Nguyễn Thị Thu T, bên trong lắp sim số thuê bao 0968..... lắp kèm 01 thẻ sim Viettel (ký hiệu M2).

01 điện thoại di động màu trắng nhãn hiệu Iphone thu giữ tại hiện trường của Vũ Văn N, bên trong lắp sim số thuê bao 0947..... lắp kèm 01 thẻ sim Vinaphone (ký hiệu M3).

Tại kết luận giám định số 55/KLGD -PC09 - KTS&ĐT ngày 24/6/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“- Đối tượng gửi giám định ký hiệu M1:

Tìm thấy 268 (hai trăm sáu tám) dữ liệu cuộc gọi, 07 (bảy) dữ liệu tin nhắn SMS lưu trữ trong máy điện thoại trong thời gian từ ngày 10/03/2020 đến ngày 11/05/2020 có nội dung liên quan đến vụ án.

Tìm thấy 1149 (một nghìn một trăm bốn mươi chín) dữ liệu tin nhắn Zalo có nội dung liên quan đến vụ án lưu trữ trong máy điện thoại giữa tài khoản “G” với tài khoản “T” trong thời gian từ ngày 10/03/2020 đến ngày 11/5/2020.

Không tìm thấy dữ liệu tin nhắn Zalo giữa tài khoản “G” với tài khoản “N” trong thời gian từ ngày 10/3/2020 đến ngày 11/5/2020.

Không tìm thấy dữ liệu cuộc gọi, tin nhắn SMS, tin nhắn Zalo lưu trong thẻ sim trong thời gian từ ngày 10/3/2020 đến ngày 11/5/2020.

- Đối tượng gửi giám định ký hiệu M2:

Tìm thấy 266 (Hai trăm sáu sáu) dữ liệu cuộc gọi, không tìm thấy dữ liệu tin nhắn SMS lưu trong máy điện thoại trong thời gian từ ngày 10/3/2020 đến ngày 11/05/2020 có nội dung liên quan đến vụ án.

Không tìm thấy dữ liệu tin nhắn Zalo giữa tài khoản “T” với tài khoản “G” và tài khoản “N” trong thời gian từ ngày 10/3/2020 đến ngày 11/05/2020.

Không tìm thấy dữ liệu cuộc gọi, tin nhắn SMS, tin nhắn Zalo lưu trữ trong thẻ sim trong thời gian từ ngày 10/3/2020 đến ngày 11/05/2020.

- Đối tượng gửi giám định ký hiệu M3:

Không tìm thấy dữ liệu cuộc gọi, tin nhắn SMS lưu trữ trong máy điện thoại trong thời gian từ ngày 10/3/2020 đến ngày 11/05/2020.

Tìm thấy 12 (mười hai) dữ liệu tin nhắn Zalo có nội dung liên quan đến vụ án lưu trữ trong máy điện thoại giữa tài khoản “N” với tài khoản “T” trong thời gian từ ngày 10/3/2020 đến ngày 11/5/2020.

Không tìm thấy dữ liệu tin nhắn Zalo giữa tài khoản “N” với tài khoản “G” trong thời gian từ ngày từ ngày 10/3/2020 đến ngày 11/05/2020.

Không tìm thấy dữ liệu cuộc gọi, tin nhắn SMS, tin nhắn Zalo lưu trữ trong thẻ sim trong thời gian từ ngày 10/3/2020 đến ngày 11/05/2020.”

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra ổ cứng ghi dữ liệu Camera, nhãn hiệu Hikvision (ký hiệu A1) thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường. Kết quả xác định 06 tệp tin video ghi lại hình ảnh nội dung vụ án xảy ra tại nhà anh Vũ Văn N, những hình ảnh video ghi lại từ lúc Đinh Văn M vào nhà thực hiện hành vi đâm anh N đến khi đi ra. Tiến hành sao chép 06 tệp video trên vào USB để trưng cầu giám định.

Tại kết luận giám định số 72/KLGD-PC09-KTS&ĐT ngày 24/7/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung 06 (sáu) tệp tin video lưu trữ trong USB gửi giám định ký hiệu A1”

Ngày 24/06/2020 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình ra Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y Tỉnh Ninh Bình giám định tỷ lệ phần trăm sức khỏe tổn hại và cơ chế hình thành thương tích đối với anh Vũ Văn N.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 039/2020/ThT-GDPY ngày 03/7/2020, của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

01 sẹo vết thương đỉnh đầu trái, 02 sẹo (vết thương và vết mổ) ngực phải; 01 sẹo (vết thương và vết mổ) ngực trái; 02 sẹo mổ dẫn lưu khoang màng phổi phải, trái; 01 sẹo vết thương dưới mũi ức phải; 01 sẹo vết mổ đường trắng giữa trên rốn; sẹo mổ dẫn lưu hố chậu phải; 01 sẹo vết thương vùng lưng; 02 sẹo (vết thương và vết mổ) cánh tay phải, 01 sẹo vết thương cánh tay phải; 01 sẹo vết thương cẳng tay phải; 01 sẹo dẫn lưu cánh tay phải; gãy xương sườn số VI phải; tổn thương màng phổi phải, tổn thương nhu phổi phải; tổn thương cơ hoành phải phẫu thuật, kết quả

tốt; tổn thương nhu mô gan.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 66% (Sáu mươi sáu phần trăm).

3. Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích tổn thương. Do vật sắc nhọn trực tiếp gây nên.”

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa có quan điểm: Hành vi phạm tội của bị cáo đã bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình truy tố về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015 là đúng người, đúng tội. Trong vụ án này, bị hại là anh Vũ Văn N không chết mà bị tổn hại sức khỏe 66% nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 15 và khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đinh Văn M. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 60.000.000 đồng; bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đầu thú; bị cáo phạm tội do một phần lỗi của bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị T thừa nhận lời khai của bị cáo là đúng và xác định bản thân chị là người có lỗi trong việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử cho gia đình chị xin lại chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 35M1-..... mà bị cáo dùng làm phương tiện đi đến nhà anh N thực hiện hành vi đâm anh N vì chiếc xe đó là tài sản chung của vợ chồng và cũng là phương tiện đi lại của cả hai vợ chồng chị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn M phạm tội “Giết người” (chưa đạt).

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 15, khoản 1 Điều 54, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Văn M từ 7 đến 8 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 11/5/2020.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH16 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

Bị cáo Đinh Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng đã thu giữ gồm: 01 con dao bầu cán gỗ, lưỡi bằng kim loại, dao dài 29,5cm, cán dao dài 11,5cm, lưỡi dao sắc nhọn dài 18cm, bản rộng nhất của lưỡi dao rộng 4,7cm; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ phía trước có chữ “Safe”; 01 kính mắt màu đen trên mắt phải có chữ “Ray Ban”; 01 quần ngố màu vàng; 01 áo phông màu đen; 01 đôi dép màu đen kích thước (26x10)cm.

- Trả lại cho bị cáo Đinh Văn M: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xám, số khung 602994, số máy 1211679, gắn biển kiểm soát 35M1-..... cùng đăng ký xe mô tô; 01 thẻ căn cước công dân số 037..... mang tên Đinh Văn M....., do Cục cảnh sát đăng ký quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư cấp ngày 21/4/2017; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen có lắp sim số 0977.....

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng; do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, các Kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình, Kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Do nghi ngờ vợ mình là Nguyễn Thị Thu T có quan hệ nam nữ bất chính với anh Vũ Văn N, ngày 09/5/2020 Đinh Văn M mua 01 con dao loại dao bầu dài 29,5cm cất giấu vào trong cốp xe mô tô biển kiểm soát 35M1- 4524 với mục đích tìm gặp để đâm anh N. Khoảng 17 giờ 40 phút, ngày 11/5/2020, phát hiện anh Vũ Văn N đang ở số nhà, đường C, phố X, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. M dừng xe, mở cốp xe lấy dao rồi đi vào trong nhà đứng đối diện anh N cách

khoảng 50cm, tay phải túm vào áo, tay trái cầm dao đâm mạnh, trực diện theo chiều hướng từ sau ra trước, từ dưới lên trên liên tiếp 04 nhát vào vùng bụng, ngực, người anh N. Anh N bị ngã ngối xuống ghế xoay dùng chân đẩy ghế lùi về phía sau, M tiếp tục giữ áo và đâm tiếp 05 nhát vào người, dùng dao đập vào lưng 01 nhát cho đến khi anh N chạy ra ngoài M mới dừng lại. Hậu quả anh N bị 10 vết thương trên cơ thể và làm gãy xương sườn số VI, xuyên thấu gan, thủng phổi. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 66% sức khỏe. Việc anh N không chết là ngoài ý muốn chủ quan của Đinh Văn M. Hành vi của bị cáo Đinh Văn M đã phạm tội “Giết người” thuộc trường hợp “Có tính chất côn đồ”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Điều 123. Tội giết người

1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

a);

.....;

n) Có tính chất côn đồ;

.....

2.....

Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Đinh Văn M như điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây lên sự lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo khi biết vợ mình có quan hệ tình cảm với bị hại, lẽ ra bị cáo phải gặp bị hại để nói chuyện, phân tích đúng sai. Nhưng trái lại bị cáo đã mua dao về cất trong cốp xe đến nhà tìm bị hại đâm liên tiếp nhiều nhát dao vào bị hại trong sự chứng kiến của nhiều người. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện tính côn đồ, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Chính vì vậy phải xử phạt bị cáo thật nghiêm minh bằng loại hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt vì quá trình điều tra và tại phiên tòa có thái độ khai báo thành khẩn; bị cáo đã tác động gia đình khắc phục hậu quả bồi thường xong cho bị hại với số tiền là 60.000.000 đồng; sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú; trong vụ án này bị hại cũng có lỗi và đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đối với anh Vũ Văn N do anh N chưa chết mà bị thương tích tỷ lệ tổn thương cơ thể 66% nên thuộc trường hợp

phạm tội chưa đạt. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tác động gia đình thỏa thuận bồi thường xong thiệt hại về sức khỏe cho bị hại với số tiền 60.000.000 đồng. Bị hại là anh Vũ Văn N đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu bồi thường khoản gì thêm nên tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 01 thẻ căn cước công dân mang tên Đinh Văn M, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen bên trong có lắp sim số 0977..... của bị cáo. Xét thấy thẻ căn cước và chiếc điện thoại nêu trên không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ 01 dao bầu cán gỗ, 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, 01 kính mắt màu đen, 01 quần ngố màu vàng, 01 áo phông màu đen, 01 đôi dép màu đen. Đây là công cụ bị cáo dùng thực hiện hành vi phạm tội và quần áo bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon da Ware màu đen xám, BKS 35M1 - mà bị cáo đã dùng làm phương tiện đi đến nhà anh N, đăng ký xe mang tên bị cáo. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản chung của vợ chồng và là phương tiện đi lại chung của gia đình bị cáo. Ngày 11/5/2020 bị cáo đi làm bằng chiếc xe trên và khi về qua nhà bị hại thì dừng lại đi bộ vào nhà bị hại để thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và chị Nguyễn Thị Thu T vợ bị cáo cũng đề nghị được xin lại chiếc xe trên. Xét thấy yêu cầu của bị cáo và chị T là có căn cứ nên cần trả lại chiếc xe trên cùng đăng ký xe cho bị cáo.

Quá trình điều tra còn xác định từ khoảng tháng 3/2020 anh Vũ Văn N (đã có vợ) và chị Nguyễn Thị Thu T (vợ bị cáo M) đều đã có gia đình riêng nhưng vẫn có quan hệ tình cảm bất chính. Tuy nhiên anh N và chị T không chung sống với nhau như vợ chồng nên không đủ căn cứ xử lý đối với anh Vũ Văn N và chị Nguyễn Thị Thu T theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 48 Nghị định số 110/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính Phủ.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đinh Văn M bị xử có tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; khoản 1 Điều 54; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015,

Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Văn M phạm tội “*Giết người*” (Chưa đạt).

2. Xử phạt bị cáo Đinh Văn M 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 11/5/2020.

3. Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo Đinh Văn M:

+ 01 thẻ căn cước công dân số 037..... mang tên Đinh Văn M do Cục cảnh sát đăng ký quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư cấp ngày 21/4/2017 (Hiện đang chuyển lưu theo hồ sơ vụ án).

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen, bên trong lắp 01 sim số Viettel có số thuê bao 0977.....

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Ware màu đen xám, số khung 602994, số máy 1211679, gắn biển kiểm soát 35M1-..... kèm theo đăng ký xe mang tên Đinh Văn M (Đăng ký xe hiện đang chuyển lưu theo hồ sơ vụ án).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) dao bầu cán gỗ; 01 (Một) mũ bảo hiểm màu đỏ; 01 (Một) kính mắt màu đen; 01 (Một) quần ngắn màu vàng; 01 (Một) áo phông màu đen; 01 (Một) đôi dép màu đen.

(Chi tiết các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/8/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình và Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đinh Văn M phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (01 bản);
- VKSND cấp cao (01 bản);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (03 bản);
- Phòng kiểm tra thi hành án (05 bản);
- Phòng PC01 - Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Phòng HS&NV - Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Phòng PC10 - Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Bị hại (01 bản);
- Người bào chữa (01 bản);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (01 bản);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Lưu tòa (01 bản);
- Lưu HCTP (01 bản);
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký và đóng dấu)**

Bùi Thị Thảo